

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B6**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH03163**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Lý thuyết tài chính tiền tệ**

Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2					Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023869	Nguyễn Thị Vân	Anh	12/01/2008			6	5.0	5.0	6.0	5.4		5.0		5.2
2	2353403023870	Phan Thị Ngọc	Ánh	26/10/2008			4	8.0	4.0	8.0	6.3		5.5		5.8
3	2353403023871	Đinh Văn Khánh	Bình	31/07/2008			0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
4	2353403023872	Đặng Thái	Duy	21/11/2008			5	9.0	6.0	7.0	7.0		3.5		4.9
5	2353403023873	Lê Minh	Huy	31/07/2008			7	8.0	5.0	9.0	7.3		0.0		2.9
6	2353403023874	Nguyễn Thị Diễm	Kiều	12/08/2008			2	5.0	7.0	8.0	6.0		6.0		6.0
7	2353403023875	Nguyễn Thị Kim	Liên	27/10/2008			5	5.0	5.0	6.0	5.3		5.0		5.1
8	2353403023876	Lê Hữu	Linh	21/05/2008			7	8.0	7.0	6.0	7.0		5.0		5.8
9	2353403023877	Phan Thị Yến	Linh	17/08/2008			6	5.0	3.0	7.0	5.1		5.0		5.1
10	2353403023878	Phạm Khải	Minh	01/08/2008			6	9.0	8.0	9.0	8.3		5.0		6.3
11	2353403023879	Nguyễn Thị Bảo	Ngân	29/11/2008			0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
12	2353403023880	Phan Thị Kim	Ngân	01/01/2008			6	9.0	7.0	7.0	7.4		3.0		4.8
13	2353403023881	Lê Ngọc	Ngoan	29/01/2008			5	9.0	7.0	8.0	7.6		6.0		6.6
14	2353403023882	Trần Hữu	Nhân	21/07/2008			5	5.0	5.0	7.0	5.6		5.5		5.5
15	2353403023883	Võ Thảo	Nhi	18/10/2008			7	8.0	7.0	7.0	7.3		5.0		5.9
16	2353403023884	Trần Văn	Nhớ	12/02/2008			5	3.0	7.0	5.0	5.0		0.0		2.0
17	2353403023885	Nguyễn Minh	Nhựt	28/03/2008			5	5.0	5.0	7.0	5.6		5.0		5.2
18	2353403023886	Phan Thị	Oanh	28/09/2008			6	5.0	7.0	8.0	6.6		5.0		5.6
19	2353403023887	Võ Thị Trúc	Phương	05/10/2008			6	5.0	7.0	7.0	6.3		4.0		4.9
20	2353403023888	Lê Thị Như	Quỳnh	28/04/2008			6	5.0	7.0	8.0	6.6		6.0		6.2
21	2353403023889	Nguyễn Quốc	Thái	12/10/2008			6	7.0	7.0	7.0	6.9		3.5		4.8
22	2353403023890	Trần Thị Bảo	Thị	10/11/2008			6	8.0	7.0	7.0	7.1		5.0		5.9
23	2353403023891	Huỳnh Hồ Chí	Thiện	28/05/2008			5	5.0	6.0	6.0	5.6		5.5		5.5
24	2353403023892	Nguyễn Văn Bảo	Toàn	09/02/2008			6	7.0	5.0	9.0	6.9		5.5		6.0
25	2353403023893	Trương Thị Hương	Trình	03/05/2008			6	6.0	6.0	7.0	6.3		5.5		5.8
26	2353403023894	Dương Thị Cát	Tường	29/10/2008			6	6.0	7.0	7.0	6.6		5.0		5.6
27	2353403023895	Nguyễn Văn	Tỷ	06/12/2008			5	8.0	4.0	9.0	6.7		4.0		5.1
28	2353403023896	Trần Khánh	Vân	21/05/2008			7	6.0	5.0	9.0	6.7		5.0		5.7
29	2353403023897	Nguyễn Thị Tường	Vy	12/05/2008			6	8.0	6.0	7.0	6.9		5.5		6.0
30	2353403023898	Lê Thị Như	Ý	19/12/2008			5	8.0	5.0	9.0	7.0		5.5		6.1
31	2353403023899	Lê Thị Như	Ý	19/12/2008			6	5.0	6.0	7.0	6.0		4.0		4.8

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 1 tháng 2 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Khanh